

Bản án số: 28/2017/DS - PT
Ngày 31 - 8 - 2017
V/v yêu cầu bồi thường
thiệt hại về sức khỏe

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiếm

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Trung Vân

Bà Lương Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhàn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2017/TLPT-DS ngày 05/7/2017 về yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 02/2017/DS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 43/2017/QĐ-PT ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị T.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2.

Các đương sự cùng trú tại: Thôn T, xã Y, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.(Đều có mặt)

Người làm chứng:

- Bà Bé Thị P; địa chỉ: Thôn L, xã Y, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

- Bà Hoàng Thị Đ; địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

Người kháng cáo: Bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2 là bị đơn.

Viện kiểm sát kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào hồi 08 giờ ngày 25 tháng 01 năm 2016 bà Dương Thị T bị bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2 (các đương sự cùng trú tại thôn T, xã Y, huyện B, tỉnh Lạng Sơn) xông vào dùng tay túm tóc và đâm nhiều phát vào đầu, vào mặt bà T, làm cho bà T chảy mất nhiều máu và được mọi người đưa đi cấp cứu, sau đó được đưa đến bệnh viện huyện B điều trị 01 tuần từ ngày 25/01/2016 đến ngày 01/02/2016 ra viện.

Bà Dương Thị T yêu cầu bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2 có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cho bà các khoản sau:

- Tiền viện phí: 2.100.000đồng
- Tiền thuê tắc xi đi bệnh viện điều trị và đi về, số tiền là: 300.000đồng.
- Tiền mất thu nhập ngày công lao động của bà Thảo: 07 ngày x 108.000đồng/01 ngày= 756.000đồng
- Tiền thuê người phục vụ 700.000đồng.
- Thiệt hại về sức khỏe là: 3.000.000đồng.

Tổng cộng tiền yêu cầu bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2 phải bồi thường là 6.856.000đồng.

Bị đơn bà Hoàng Thị H1 trình bày: Do bà Dương Thị T lên mạng xã hội lăng mạ sỉ nhục bà H1, nên bà bị ức chế không chịu được, vào ngày 25 tháng 01 năm 2016 bà H1 đã từ nhà đi xuống trường tiểu học 1 xã Y, vào bếp ăn của nhà trường xô sát với bà Dương Thị T, với mục đích chỉ để cảnh cáo bà T, chưa đến mức phải đi bệnh viện điều trị. Nay bà Dương Thị T yêu cầu bà bồi thường số tiền 6.660.000đồng thì bà H1 chỉ nhất trí bồi thường số tiền 2.100.000đồng tiền viện phí, còn các khoản tiền bồi thường khác bà không nhất trí bồi thường.

Bị Đơn bà Hoàng Thị H2 trình bày: Vào ngày 25 tháng 01 năm 2016 bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2 có xuống trường tiểu học 1 xã Y và có được xô sát với bà Dương Thị T với lý do bà T lên mạng xã hội lăng mạ sỉ nhục bà H2, vì bà H2 bị ức chế không chịu được nên dẫn tới việc xô sát với bà Dương Thị T. Nay bà Dương Thị T yêu cầu bà H2 bồi thường số tiền 6.660.000đồng thì bà H2 chỉ nhất trí bồi thường số tiền 2.100.000đồng tiền viện phí, 300.000đồng tiền thuê xe tắc xi đi điều trị và đi về; 737.000đồng tiền ngày công lao động mất thu nhập của bà T; 1.000.000đồng tiền bồi dưỡng sức khỏe. Còn tiền 700.000đồng thuê người phục vụ không chấp nhận.

Tại bản án sơ thẩm số: 02/2017/DSST ngày 17/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện B đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1,2,3 Điều 590, Điều 587 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các điểm a, b khoản 5 Điều 27; khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2 phải liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cho bà Dương Thị T tổng số tiền là 6.257.000(sáu triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn) đồng, cụ thể:

- Bà Hoàng Thị H1 phải bồi thường 3.128.500(Ba triệu một trăm hai mươi tám nghìn năm trăm) đồng

- Bà Hoàng Thị H2 phải bồi thường 3.128.500 (Ba triệu một trăm hai mươi tám nghìn năm trăm) đồng...

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Trong hạn luật định, ngày 22 tháng 5 năm 2017, bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2 là đồng bị đơn kháng cáo; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn kháng nghị bản án sơ thẩm số: 02/2017/DS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2 kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại số tiền thuê người phục vụ là 700.000đ và tiền bồi dưỡng sức khỏe tổn thất tinh thần là 2.420.000đ. Với lý do Tòa án cấp sơ thẩm chưa tính lỗi của bà Dương Thị T. Bà H1 và bà H2 cho rằng, bà T đã xúc phạm hai bà trước, vì vậy mới xảy ra xô xát. Ngoài ra, bị đơn kháng cáo cũng cho rằng, cấp sơ thẩm đánh giá chứng cứ chưa toàn diện, vì thương tích của bà T không đến mức cần phải có người phục vụ và giữa hai bên chỉ xảy ra xô xát bình thường, không ảnh hưởng đến tinh thần của bà T, nên không chấp nhận bồi thường tiền thuê người phục vụ và tiền bồi dưỡng sức khỏe, tổn thất tinh thần.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn kháng nghị yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xử hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2017/DS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vì đã có những vi phạm về việc không đưa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vào tham gia tố tụng trong vụ án và việc xác minh, thu thập chứng cứ liên quan đến việc chăm sóc của bà Dương Thị T2; việc điều trị và chi phí điều trị của bà Dương Thị T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2 giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Bà Dương Thị T đề nghị giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý và giải quyết tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về nội dung vụ án: Cấp phúc thẩm đã thu thập bổ sung các tài liệu, chứng cứ là bản sao bệnh án; công văn trả lời của Trung tâm y tế huyện B; lời khai của những người làm chứng, chị Bé Thị P và chị Hoàng Thị Đ; đơn xin xác nhận của chị Dương Thị T2. Do đó, đại diện Viện kiểm sát thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xử bác toàn bộ kháng cáo của bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2017/DS-ST ngày 17/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ; ý kiến của các đương sự, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa. Xét nội dung kháng cáo thấy:

[2] Ngày 25 tháng 01 năm 2016 bà Dương Thị T bị bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2 đánh gây thương tích. Điều này các đương sự đều thừa nhận. Tuy nhiên, bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2 cho rằng, thương tích của bà Dương Thị T không nặng đến mức cần phải có người chăm sóc, phục vụ và không ảnh hưởng đến tinh thần của bà T. Đối với nội dung này, tại Công văn số 170/TTYT-KHNV ngày 25/7/2017 của Trung tâm y tế huyện B đã cung cấp thông tin cho thấy, bà Dương Thị T điều trị tại Trung tâm y tế huyện B trong thời gian 07 ngày với lý do chảy máu mũi, sưng đau vùng mắt trái sau khi bị đánh. Trung tâm y tế huyện B đã chỉ định chế độ chăm sóc cấp 3 cho bà Dương Thị T (tức bệnh nhân tự chăm sóc, có thể có sự phối hợp giữa nhân viên y tế và người nhà bệnh nhân khi cần thiết).

[3] Như vậy, khẳng định bà Thảo đã phải điều trị tại Trung tâm y tế huyện B trong thời gian 7 ngày do bị bà H1 và bà H2 đánh. Về chế độ chăm sóc trong thời gian nằm viện, Trung tâm y tế huyện B đã khẳng định “có thể có sự phối hợp giữa nhân viên y tế và người nhà bệnh nhân khi cần thiết”. Khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 quy định: “Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu...”. Cũng tại điểm b, tiểu mục 1.5 mục 1 phần II Nghị quyết số 03/2006/NQQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định “Trong mọi trường hợp, khi sức khỏe bị xâm phạm, người bị thiệt hại được bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần”. Do đó, lý do bà H1, bà H2 đưa ra cho rằng thương tích của bà T không đến mức cần phải có người phục vụ và không ảnh hưởng đến tinh thần của bà T là không có căn cứ và không được chấp nhận.

[4] Đối với số tiền bồi thường mà cấp sơ thẩm xác định gồm: Tiền viện phí: 2.100.000đồng; Tiền thuê tắc xi đi bệnh viện điều trị và về, số tiền là: 300.000đồng; Tiền mất thu nhập ngày công lao động của bà T: 737.000đồng; Tiền mất thu nhập người phục vụ: 700.000đồng; Tiền tổn thất tinh thần bằng 02 tháng lương cơ bản là 2.420.000đồng. Tổng cộng là 6.257.000đồng(sáu triệu hai trăm năm mươi bảy ngàn đồng). Việc xem xét, đánh giá, xác định thiệt hại thực tế của Tòa án cấp sơ thẩm là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp với thực tế vụ án và địa phương nơi xảy ra vụ án.

[5] Tiền viện phí: 2.100.000 đồng có hóa đơn, đây là số tiền bà T chi trả thực tế cho việc dùng phòng yêu cầu của Trung tâm y tế huyện B, khi vào điều trị bà T đang choáng váng, nhân viên y tế hỏi có dùng phòng yêu cầu không thì bà T bảo có. Việc sử dụng phòng yêu cầu khi điều trị cũng là hợp lý cần chấp nhận; tiền tắc xi đi lại là cần thiết cần chấp nhận; tiền mất thu nhập của bà T và bà T2 khi bà T nằm viện là thực tế và đúng với thu nhập của mỗi người; tiền tổn thất tinh thần là đúng quy định tại khoản 2 điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015, cụ thể “...Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”. Trong vụ án này, bà T bị đánh chảy máu trước mặt nhiều người, tinh thần bị tổn thất, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà H1 và bà H2 bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bà T bằng hai tháng lương cơ bản là hoàn toàn có căn cứ cần được chấp nhận.

[6] Về ý kiến của bà H1 và bà H2 yêu cầu tính lỗi đối với bà T, vì cho rằng bà T đã dùng tài khoản facebook A xúc phạm bà H1, bà H2 trên mạng xã hội facebook làm lan truyền thông tin xấu, ảnh hưởng danh dự, nhân phẩm của bà H1, bà H2. Nhưng tại Tòa, bà H1 và bà H2 không chứng minh được tài khoản facebook A là của bà T, đồng thời bà T khẳng định tài khoản facebook A không phải của bà T. Hơn nữa nội dung mà tài khoản facebook A viết trên mạng xã hội facebook mà bà H1, bà H2 cung cấp cho Tòa cũng không có nội dung thể hiện xúc phạm đích danh tên bà H1, bà H2. Do đó, không có căn cứ chấp nhận.

[7] Việc bà T thuê bà Th2 chăm sóc trong thời gian điều trị thương tích là giao dịch cá nhân độc lập giữa bà T và bà T2, bà T2 đã có văn bản xác nhận thỏa thuận giữa hai người và không yêu cầu Tòa án đưa vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[8] Đối với nội dung xác minh, thu thập chứng cứ liên quan đến việc chăm sóc của bà Dương Thị T2; việc điều trị và chi phí điều trị của bà Dương Thị T. Như việc Trung tâm y tế huyện B cung cấp thông tin về tình trạng thương tích và điều trị của bà T; bản sao hồ sơ bệnh án điều trị nội trú của bệnh nhân Dương Thị T... Tòa án sơ thẩm chưa thu thập các chứng cứ này là thiếu sót, Tòa cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với vấn đề này.

[9] Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm vì có căn cứ và đúng pháp luật quy định.

[10] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[11] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2 mỗi người phải chịu 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2017/DS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, cụ thể:

Áp dụng các Điều 584, khoản 4 Điều 585, Điều 587, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 26; điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử buộc bà Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2 phải liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cho bà Dương Thị T tổng số tiền là 6.257.000(sáu triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn) đồng, cụ thể:

- Bà Hoàng Thị H1 phải bồi thường 3.128.500đ (Ba triệu một trăm hai mươi tám nghìn năm trăm) đồng;

- Bà Hoàng Thị H2 phải bồi thường 3.128.500đ (Ba triệu một trăm hai mươi tám nghìn năm trăm) đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

2. Về án phí phúc thẩm: Hoàng Thị H1 và bà Hoàng Thị H2 mỗi người phải chịu 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm. Xác nhận bà Hoàng Thị H1 đã nộp số tiền 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2011/02987 ngày 26/5/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Xác nhận bà Hoàng Thị H2 đã nộp số tiền 300.000đồng theo biên lai

thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2011/02988 ngày 26/5/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
 - VKSNDCC tại Hà Nội;
 - VKSND tỉnh Lạng Sơn;
 - TAND huyện B;
 - CCTHDS huyện B;
 - Các đương sự;
 - Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa dân sự;
- HCTP; KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiểm